TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- Đ** TỈNH Đ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 25 tháng 8 năm 2025*

Q ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2025/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị Q; địa chỉ: Bản N 1, xã N, huyện M (Nay là xã N), tỉnh Đ.

- Bị đơn: Anh Lường Văn X; địa chỉ: Bản H, phường H, thành phố Đ(Nay là phường Đ Phủ), tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025.

Căn cứ Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Q ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị Q và anh Lường Văn X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Q và anh Lường Văn X thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lò Thị Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lường Tiến D, sinh ngày 14/5/2012 và cháu Lường Viết N, sinh ngày 16/05/2016 đến

khi các cháu thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Toà án giải Q.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể Q định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Toà án giải Q.

2.4. Về án phí: Chị Q tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0001221 ngày 06/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ(Nay là phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Đ). Trả lại cho chị Lò Thị Q 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Q định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND khu vực 1- Đ;
- THADS T. Đ;
- UBND xã Pa Ham, T. Đ
(Nơi Đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy Thành